

Số: 3390 /BNN-TCLN

Hà Nội, ngày 28 tháng 4 năm 2016

V/v trồng rừng ven biển

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố thuộc Trung ương

Thực hiện Quyết định số 120 /QĐ-TTg ngày 22/01/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Bảo vệ và phát triển rừng ven biển, ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2015 - 2020, thời gian qua các Bộ, ngành Trung ương đã chỉ đạo triển khai rà soát, xây dựng, thẩm định, phê duyệt và tổ chức thực hiện các Dự án trồng, chăm sóc, bảo vệ rừng ven biển đạt được những kết quả tích cực.

Tuy nhiên, qua kiểm tra một số Dự án trồng rừng và báo cáo của các địa phương cho thấy, tiến độ triển khai các Dự án còn chậm, kết quả trồng rừng ven biển đạt thấp so với mục tiêu, yêu cầu; các lý do chủ yếu là:

- Năm 2015 là năm đầu tiên thực hiện Đề án Bảo vệ và phát triển rừng ven biển, ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2015 - 2020 và quy định pháp luật mới có liên quan đến quản lý đầu tư công, nên nhiều địa phương lúng túng trong công tác xây dựng, thẩm định và phê duyệt Dự án; một số địa phương chưa quan tâm đầy đủ trong chỉ đạo xây dựng, phê duyệt triển khai các Dự án, Ban quản lý Dự án chưa đủ năng lực;

- Các Dự án được phê duyệt muộn, nên thời gian thực hiện trong năm 2015 ngắn, làm ảnh hưởng đến tiến độ hoàn thành các công trình và giải ngân Dự án;

- Chưa chủ động chuẩn bị vật tư, cây giống đủ số lượng và tiêu chuẩn (do yêu cầu thời gian vườn ươm dài); hiện trường, quỹ đất trồng rừng ven biển khó khăn;

- Một số Ban quản lý Dự án trồng rừng ven biển không do cơ quan chuyên môn về lâm nghiệp làm chủ đầu tư, quản lý nên việc tổ chức thực hiện, tổng hợp, báo cáo thiếu đầy đủ, thống nhất.

Để sớm khắc phục tình trạng trên đây, tổ chức thực hiện thành công Quyết định số 120/QĐ-TTg ngày 22/01/2015 của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố có rừng ven biển khẩn trương chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện tốt một số công việc chủ yếu sau:

1. Chỉ đạo, đôn đốc chủ đầu tư các Dự án Bảo vệ và phát triển rừng ven biển khẩn trương hoàn thiện thủ tục Dự án theo quy định; đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện, bảo đảm hoàn thành kế hoạch năm 2015 và 2016, đồng thời tăng cường công tác tự kiểm tra, giám sát, bảo đảm chất lượng, khối lượng các công trình.

2. Chủ các Dự án báo cáo kết quả thực hiện các hạng mục bảo vệ và phát triển rừng ven biển hàng tháng gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (cơ quan đầu mối) để tổng hợp báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo hướng dẫn tại Văn bản số 1455/TCLN-KHTC ngày 02/10/2015 của Tổng cục Lâm nghiệp.

3. Chỉ đạo chủ đầu tư các Dự án đã được duyệt và dự kiến các Dự án đề xuất mở mới lập kế hoạch thực hiện các hạng mục trồng, chăm sóc, bảo vệ rừng ven biển từng năm đến 2020 theo từng Dự án và nguồn vốn, gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo mẫu biểu số 1 và số 2 đính kèm Văn bản này trước ngày 20 tháng 5 năm 2016 (đồng thời gửi file điện tử theo địa chỉ Email: [bhnhungfsiv@yahoo.com](mailto:bhnhungfsiv@yahoo.com)) để tổng hợp, đề nghị bố trí vốn, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

4. Đề nghị Ủy ban nhân dân cấp tỉnh gửi Quyết định phê duyệt các Dự án về Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (kèm theo báo cáo tháng 5/2016 nêu trên) để tổng hợp, theo dõi.

5. Chỉ đạo, tổ chức tiếp tục rà soát, xác định quỹ đất, hiện trường trồng rừng, chủ động chuẩn bị các điều kiện trồng rừng (vật tư, cây giống đủ số lượng và tiêu chuẩn, khảo sát thiết kế); xem xét giao đơn vị chủ quản đầu tư các Dự án có chuyên môn về bảo vệ, phát triển rừng ven biển phù hợp với thực tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là cơ quan đầu mối về quản lý rừng ven biển ở địa phương.

Đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố quan tâm, chỉ đạo./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng Cao Đức Phát (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: TC, KH&ĐT, TNMT;
- Các Sở NN&PTNT;
- Lưu: VT, TCLN.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Hà Công Tuấn**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**SAO Y BẢN CHÍNH**

Số: 682/SY-UBND

Bình Định, ngày 12 tháng 5 năm 2016

**Nơi nhận:**

- CT UBND tỉnh;
- Các Sở: KHĐT, TC, NN&PTNT, TNMT;
- Công an tỉnh;
- UBND các huyện: HN, PM, PC, TP, TP.QN;
- PVPNN, K13;
- Lưu: VT (13b).



**TL. CHỦ TỊCH  
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG  
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**  
Nguyễn Đức Thi



**BIỂU SỐ 1**

**CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH BẢO VỆ VÀ PHÁT TRIỂN RỪNG VEN BIỂN ĐẾN NĂM 2020**  
(Kèm theo Văn bản số **3390** /BNN-TCLN ngày **28** /4/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT)

[illegible]

|            |                                            |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|------------|--------------------------------------------|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|
|            | Năm 2017                                   |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|            | Năm 2018                                   |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|            | Năm 2019                                   |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|            | Năm 2020                                   |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|            | ....                                       |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| <b>III</b> | <b>Nguồn vốn cùng cố, nâng cấp đề biên</b> |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| <b>1</b>   | <b>Dự án A</b>                             |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|            | Năm 2017                                   |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|            | Năm 2018                                   |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|            | Năm 2019                                   |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|            | Năm 2020                                   |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| <b>2</b>   | <b>Dự án B</b>                             |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|            | Năm 2017                                   |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|            | Năm 2018                                   |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|            | Năm 2019                                   |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|            | Năm 2020                                   |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|            | ...                                        |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| <b>IV</b>  | <b>Nguồn vốn khác</b>                      |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| <b>1</b>   | <b>Dự án A</b>                             |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|            | Năm 2017                                   |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|            | Năm 2018                                   |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|            | Năm 2019                                   |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|            | Năm 2020                                   |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| <b>2</b>   | <b>Dự án B</b>                             |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|            | Năm 2017                                   |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|            | Năm 2018                                   |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|            | Năm 2019                                   |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|            | Năm 2020                                   |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|            | ...                                        |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|            | <b>Tổng cộng (I+II+III+IV)</b>             |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

\* Ghi chú: (Ở cột thứ 3) Đối với DA chuyển tiếp, ghi số, ngày tháng QĐ phê duyệt; Đối với DA mở mới ghi rõ dự kiến mở mới năm...

BIỂU SỐ 2

DỰ KIẾN KH VỐN THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN BẢO VỆ VÀ PHÁT TRIỂN RỪNG VEN BIỂN ĐẾN NĂM 2020

(Kèm theo Văn bản số 3390 /BNN-TCLN ngày 28/4/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT)

| STT | Tên dự án                                                                    | Địa điểm | Năng lực thiết kế | Thời gian KC-HT | Quyết định                               |                                |      | Ước giá ngân đến 31/12/2016    |          |         | Dự kiến KII vốn năm 2017       |          |     | Dự kiến KH vốn năm 2018        |          |      | Dự kiến KH vốn năm 2019        |          |         | Dự kiến KII vốn năm 2020       |          |     |         |      |     |    |    |    |
|-----|------------------------------------------------------------------------------|----------|-------------------|-----------------|------------------------------------------|--------------------------------|------|--------------------------------|----------|---------|--------------------------------|----------|-----|--------------------------------|----------|------|--------------------------------|----------|---------|--------------------------------|----------|-----|---------|------|-----|----|----|----|
|     |                                                                              |          |                   |                 | Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành* | TMDT                           |      | Tổng số (tất cả các nguồn vốn) | Trong đó |         | Tổng số (tất cả các nguồn vốn) | Trong đó |     | Tổng số (tất cả các nguồn vốn) | Trong đó |      | Tổng số (tất cả các nguồn vốn) | Trong đó |         | Tổng số (tất cả các nguồn vốn) | Trong đó |     |         |      |     |    |    |    |
|     |                                                                              |          |                   |                 |                                          | Tổng số (tất cả các nguồn vốn) | NSNN |                                | ODA      | Tổng số |                                | MSNV     | ODA |                                | Tổng số  | NSNN |                                | ODA      | Tổng số |                                | NSNN     | ODA | Tổng số | NSNN | ODA |    |    |    |
| 1   | 2                                                                            | 3        | 4                 | 5               | 6                                        | 7                              | 8    | 9                              | 14       | 15      | 16                             | 17       | 18  | 19                             | 20       | 21   | 22                             | 23       | 24      | 25                             | 26       | 27  | 28      | 29   | 30  | 31 | 32 | 33 |
| I   | Nguồn vốn KH 57; Chương trình mục tiêu phát triển LN bền vững                |          |                   |                 |                                          |                                |      |                                |          |         |                                |          |     |                                |          |      |                                |          |         |                                |          |     |         |      |     |    |    |    |
|     | Dự án A                                                                      |          |                   |                 |                                          |                                |      |                                |          |         |                                |          |     |                                |          |      |                                |          |         |                                |          |     |         |      |     |    |    |    |
|     | Dự án B                                                                      |          |                   |                 |                                          |                                |      |                                |          |         |                                |          |     |                                |          |      |                                |          |         |                                |          |     |         |      |     |    |    |    |
|     | ...                                                                          |          |                   |                 |                                          |                                |      |                                |          |         |                                |          |     |                                |          |      |                                |          |         |                                |          |     |         |      |     |    |    |    |
| II  | Nguồn vốn SP-KCC; Chương trình mục tiêu ứng phó với BĐKH và tăng trưởng xanh |          |                   |                 |                                          |                                |      |                                |          |         |                                |          |     |                                |          |      |                                |          |         |                                |          |     |         |      |     |    |    |    |
|     | Dự án A                                                                      |          |                   |                 |                                          |                                |      |                                |          |         |                                |          |     |                                |          |      |                                |          |         |                                |          |     |         |      |     |    |    |    |
|     | Dự án B                                                                      |          |                   |                 |                                          |                                |      |                                |          |         |                                |          |     |                                |          |      |                                |          |         |                                |          |     |         |      |     |    |    |    |
|     | ...                                                                          |          |                   |                 |                                          |                                |      |                                |          |         |                                |          |     |                                |          |      |                                |          |         |                                |          |     |         |      |     |    |    |    |
| III | Nguồn vốn củng cố, nâng cấp đê biển                                          |          |                   |                 |                                          |                                |      |                                |          |         |                                |          |     |                                |          |      |                                |          |         |                                |          |     |         |      |     |    |    |    |
|     | Dự án A                                                                      |          |                   |                 |                                          |                                |      |                                |          |         |                                |          |     |                                |          |      |                                |          |         |                                |          |     |         |      |     |    |    |    |
|     | Dự án B                                                                      |          |                   |                 |                                          |                                |      |                                |          |         |                                |          |     |                                |          |      |                                |          |         |                                |          |     |         |      |     |    |    |    |
|     | ...                                                                          |          |                   |                 |                                          |                                |      |                                |          |         |                                |          |     |                                |          |      |                                |          |         |                                |          |     |         |      |     |    |    |    |
| IV  | Nguồn vốn khác                                                               |          |                   |                 |                                          |                                |      |                                |          |         |                                |          |     |                                |          |      |                                |          |         |                                |          |     |         |      |     |    |    |    |
|     | Dự án A                                                                      |          |                   |                 |                                          |                                |      |                                |          |         |                                |          |     |                                |          |      |                                |          |         |                                |          |     |         |      |     |    |    |    |
|     | Dự án B                                                                      |          |                   |                 |                                          |                                |      |                                |          |         |                                |          |     |                                |          |      |                                |          |         |                                |          |     |         |      |     |    |    |    |
|     | ...                                                                          |          |                   |                 |                                          |                                |      |                                |          |         |                                |          |     |                                |          |      |                                |          |         |                                |          |     |         |      |     |    |    |    |
|     | Tổng cộng (I+II+III+IV)                                                      |          |                   |                 |                                          |                                |      |                                |          |         |                                |          |     |                                |          |      |                                |          |         |                                |          |     |         |      |     |    |    |    |

\* Ghi chú: (Ở cột thứ 6) Đối với DA chuyển tiếp, ghi số, ngày tháng QĐ phê duyệt; Đối với DA mở mới ghi rõ dự kiến mở mới năm...

[illegible]